

Số: 575/QĐ-HV

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành kế hoạch đào tạo toàn khóa hệ đại học theo hình thức giáo dục từ xa khóa 2017 hệ 02 năm

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 40/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 8/8/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế tổ chức đào tạo, thi, kiểm tra, cấp chứng chỉ, văn bằng tốt nghiệp theo hình thức giáo dục từ xa”;

Căn cứ Quyết định số 3045/QĐ-BGD&ĐT-GDĐT ngày 06/06/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông mở khóa đào tạo Đại học theo hình thức giáo dục từ xa;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-HV ngày 23/09/2013 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc ban hành “Chương trình khung hệ đại học theo hình thức giáo dục từ xa”;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-HV ngày 23/09/2013 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc ban hành “Quy định về tổ chức đào tạo đại học theo hình thức giáo dục từ xa”;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-HV ngày 10/12/2013 về việc ban hành chương trình đào tạo Hệ Liên thông theo tin chỉ ngành Công nghệ thông tin, Kỹ thuật Điện tử Truyền thông và Quản trị kinh doanh,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông I,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Nay ban hành kế hoạch đào tạo toàn khóa hệ đại học theo hình thức giáo dục từ xa hệ 02 năm: 2017-2019 cho ba (03) ngành Công nghệ thông tin, Kỹ thuật Điện tử Truyền thông và Quản trị kinh doanh.

(Kế hoạch chi tiết kèm theo)

**Điều 2:** Kế hoạch đào tạo toàn khóa này được áp dụng thống nhất trong toàn Học viện đối với Khóa đào tạo năm 2017.

**Điều 3:** Các ông (bà): Chánh Văn phòng, Phó Giám đốc Phụ trách Học viện cơ sở TP. Hồ Chí Minh, Trưởng các Trung tâm/Phòng chức năng; Trưởng các Khoa đào tạo; Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Học viện (để b/c);
- Lưu VT, ĐT, TT1(4).



## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA HỆ ĐẠI HỌC THEO HÌNH THỨC GIÁO DỤC TỪ XA

- **Khoá đào tạo:** Khóa 2017-2019
- **Ngành đào tạo:** Công nghệ thông tin (dành cho sinh viên có đầu vào đã tốt nghiệp Cao đẳng ngành Công nghệ thông tin)
- **Hình thức đào tạo:** Từ xa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5.75/QĐ-HV ngày 07 tháng 7... năm 2017 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)



### 1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Nâng cao trình độ kiến thức cho người học đạt chuẩn đầu ra tương đương với cử nhân đại học Ngành Công nghệ thông tin của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

### 2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

#### 2.1. Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo

- Tổng khối lượng kiến thức: 57 đơn vị tín chỉ;
- Thời gian đào tạo: 02 năm.

#### 2.2. Cấu trúc chi tiết chương trình và kế hoạch đào tạo

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
<b>Học kỳ 1</b>				
1.	Nhập môn Internet & E-learning	2	30	
2.	Vật lý 2 và thí nghiệm	4	60	
3.	Xác suất thống kê	2	30	
4.	Tiếng Anh chuyên ngành	3	45	
5.	Quản lý dự án phần mềm	2	30	
6.	Lý thuyết thông tin	3	45	
<b>Học kỳ 2</b>				
7.	Xử lý tín hiệu số	2	30	
8.	Toán rời rạc 2	3	45	
9.	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	3	45	
10.	Kỹ thuật đồ họa	2	30	
11.	Xử lý ảnh	2	30	
12.	Kiến trúc và thiết kế phần mềm	3	45	
<b>Học kỳ 3</b>				

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
13.	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3	45	
14.	Xây dựng các hệ thống nhúng	3	45	
15.	Đảm bảo chất lượng phần mềm	3	45	
16.	Phát triển phần mềm hướng Agent	3	45	
17.	Chuyên đề	1	15	
18.	<b>01 học phần tự chọn (*)</b>	3	45	
<b>Học kỳ 4</b>				
19.	Thực tập và tốt nghiệp	10		
<b>Các học phần tự chọn:</b>				
20.	Các hệ thống phân tán	3	45	
21.	Tương tác người máy	3	45	
	<b>Tổng:</b>	<b>57</b>		

**Ghi chú:**

- 1- Chương trình và đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo được thực hiện theo Chương trình giáo dục đại học theo hình thức Giáo dục từ xa và theo đề cương chi tiết các học phần thuộc chương trình đào tạo hệ đại học chính quy ngành Công nghệ thông tin của Học viện.
- 2- Thời gian tập trung học tập của các lớp học trong khoá 2017-2019 sẽ được Học viện thông báo cho sinh viên theo kế hoạch học tập của từng đợt tuyển sinh và thông qua giấy triệu tập học của từng kỳ tập trung.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**PGS.TSKH Hoàng Đăng Hải**

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA  
HỆ ĐẠI HỌC THEO HÌNH THỨC GIÁO DỤC TỪ XA**

- **Khoá đào tạo:** Khoá 2017-2019
- **Ngành đào tạo:** **Kỹ thuật Điện tử Truyền thông** (dành cho sinh viên có đầu vào đã tốt nghiệp Cao đẳng ngành Kỹ thuật Điện tử Truyền thông)
- **Hình thức đào tạo:** Giáo dục từ xa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 575/QĐ-HV ngày 07 tháng 07 năm 2017 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

**1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:**

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng thiết kế phát triển, khai thác và quản lý các hệ thống viễn thông, các hệ thống điện tử và các hệ thống thông tin máy tính....

**2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO:**

**2.1 Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo:**

- Tổng khối lượng kiến thức: 56 đơn vị tín chỉ
- Thời gian đào tạo: 02 năm

**2.2 Cấu trúc chi tiết chương trình và kế hoạch đào tạo:**

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
<b>Học kỳ 1</b>				
1.	Nhập môn Internet & E-learning	2	30	
2.	Xác suất thống kê	2	30	
3.	Vật lý 2 và thí nghiệm	4	45	
4.	Tiếng Anh chuyên ngành	3	45	
5.	Toán kỹ thuật	3	45	
6.	Xử lý tín hiệu số	2	30	
<b>Học kỳ 2</b>				
7.	Tín hiệu và hệ thống	2	30	
8.	Xử lý âm thanh và hình ảnh	3	45	
9.	Các kỹ thuật lập trình	3	45	
10.	Truyền dẫn số	3	45	
11.	Mô phỏng hệ thống truyền thông	2	30	

*ph*

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
12.	Công nghệ truyền tải quang	3	45	
<b>Học kỳ 3</b>				
13.	Kỹ thuật phát thanh và truyền hình	3	45	
14.	Quản lý mạng viễn thông	2	30	
15.	An ninh mạng viễn thông	3	45	
16.	Thu phát vô tuyến	3	45	
17.	<b>01 học phần tự chọn (*)</b>	2	30	
18.	Chuyên đề	1	15	
<b>Học kỳ 4</b>				
19.	Thực tập và tốt nghiệp	10		
<b>Các học phần tự chọn:</b>				
20.	Phát triển ứng dụng trên nền di động	2	30	
21.	Quy hoạch tối ưu mạng 3G UMTS và 4G LTE	2	30	
22.	Các mạng thông tin vô tuyến	2	30	
23.	Mạng adhoc không dây	2	30	
<b>Tổng:</b>		<b>56</b>		

**Ghi chú:**

- 1- Chương trình khung và đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo được thực hiện theo Chương trình khung giáo dục đại học theo hình thức Giáo dục từ xa và theo đề cương chi tiết các học phần thuộc chương trình đào tạo hệ đại học chính quy ngành Điện tử Truyền thông của Học viện.
- 2- Thời gian tập trung học tập của các lớp học trong khoá 2017-2019 sẽ được Học viện thông báo cho sinh viên theo kế hoạch học tập của từng đợt tuyển sinh và thông qua giấy triệu tập học của từng kỳ tập trung. *pa*

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC *[Signature]*



PGS. TSKH HOÀNG ĐĂNG HẢI

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA  
HỆ ĐẠI HỌC THEO HÌNH THỨC GIÁO DỤC TỪ XA**

- **Khoá đào tạo:** Khoá 2017-2019
- **Ngành đào tạo:** **Quản trị kinh doanh** (dành cho sinh viên có đầu vào đã tốt nghiệp Cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh)
- **Hình thức đào tạo:** Giáo dục từ xa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5.15/QĐ-HV ngày 07 tháng 7... năm 2017 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

**1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:**

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm đương công tác quản trị kinh doanh tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế nói chung, định hướng phù hợp với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực BCVT và Công nghệ thông tin nói riêng,...

**2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO:**

**2.1 Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo:**

- Tổng khối lượng kiến thức: 46 đơn vị tín chỉ
- Thời gian đào tạo: 02 năm

**2.2 Cấu trúc chi tiết chương trình và kế hoạch đào tạo:**

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
<b>Học kỳ 1:</b>				
1.	Nhập môn Internet & E-learning	2	30	
2.	Toán kinh tế	3	45	
3.	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	30	
4.	Tiếng Anh chuyên ngành	3	45	
5.	Kinh tế Vĩ mô	3	45	
<b>Học kỳ 2:</b>				
6.	Kinh tế lượng	3	45	
7.	Quản trị chiến lược	3	45	
8.	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3	45	
9.	<b>01 học phần tự chọn (*)</b>	2	30	

*Handwritten signature*

TT	Tên học phần, môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
10.	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	30	
<b>Học kỳ 3:</b>				
11.	Quản trị marketing	2	30	
12.	Khởi sự kinh doanh	2	30	
13.	Quản trị doanh nghiệp	2	30	
14.	Quản trị kinh doanh quốc tế	2	30	
15.	Chuyên đề	2	30	
<b>Học kỳ 4:</b>				
16.	Thực tập và tốt nghiệp	10		
<b>Các học phần tự chọn</b>				
17.	Đàm phán kinh doanh	2	30	
18.	Quản trị thương hiệu	2	30	
19.	Quản trị văn phòng	2	30	
20.	Lập và thẩm định dự án đầu tư	2	30	
21.	Quản lý dự án	2	30	

**Ghi chú:**

- 1- Chương trình khung và đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo được thực hiện theo Chương trình khung giáo dục đại học theo hình thức Giáo dục từ xa và theo đề cương chi tiết các học phần thuộc chương trình đào tạo hệ đại học chính quy ngành Quản trị kinh doanh của Học viện.
- 2- Thời gian tập trung học tập của các lớp học trong khoá 2017-2019 sẽ được Học viện thông báo cho sinh viên theo kế hoạch học tập của từng đợt tuyển sinh và thông qua giấy triệu tập học của từng kỳ tập trung.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TSKH Hoàng Đăng Hải

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO PHÙ HỢP ĐƯỢC XÉT TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA 02 NĂM**  
**CỦA HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 575 /QĐ-HV ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)*

TT	Ngành xét tuyển	Ngành phù hợp	Môn bổ sung kiến thức		Ghi chú
			Tên môn	Số tín chỉ	
1	- Công nghệ Cơ - Điện tử	- Công nghệ Cơ - Điện tử	1. Cơ sở kỹ thuật thông tin quang	3	Nếu thí sinh đã học và đạt ở bậc học Cao đẳng, Đại học môn học có cùng nội dung kiến thức và thời lượng học tối thiểu bằng thời lượng của môn học trong chương trình học bổ sung kiến thức của Học viện thì được miễn học bổ sung kiến thức môn học đó.
	- Công nghệ Điện - Điện tử	- Công nghệ Điện - Điện tử	2. Cơ sở kỹ thuật thông tin vô tuyến	3	
	- Công nghệ Điện ảnh và truyền hình	- Công nghệ Điện ảnh và truyền hình	3. Cơ sở kỹ thuật mạng truyền thông	3	
	- Công nghệ Điện tử	- Công nghệ Điện tử	4. Báo hiệu và điều khiển kết nối	3	
	- Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	- Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	5. Internet và các giao thức	2	
	- Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử - Viễn thông	- Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử - Viễn thông	6. Kiến trúc máy tính và hệ điều hành	2	
	- Công nghệ kỹ thuật điện tử	- Công nghệ kỹ thuật điện tử	7. Đa truy nhập vô tuyến	3	
	- Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông	- Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông	8. Truyền sóng và Ăngten	3	
	- Công nghệ Mạng và Truyền thông	- Công nghệ Mạng và Truyền thông	9. Thông tin di động	3	
	- Điện - Điện tử	- Điện - Điện tử			
	- Điện - Điện tử - Điện lạnh	- Điện - Điện tử - Điện lạnh			
	- Điện tử	- Điện tử			
	- Điện tử - Tin học	- Điện tử - Tin học			
	- Điện tử công nghiệp	- Điện tử công nghiệp			
- Điện tử y sinh	- Điện tử y sinh				
- Điều khiển tự động hóa	- Điều khiển tự động hóa				
- Kỹ thuật Điện tử phát thanh truyền hình	- Kỹ thuật Điện tử phát thanh truyền hình				
- Kỹ thuật Điện - Điện tử	- Kỹ thuật Điện - Điện tử				
- Kỹ thuật Điện tử	- Kỹ thuật Điện tử				



TT	Ngành xét tuyển	Ngành phù hợp	Môn bổ sung kiến thức		Ghi chú
			Tên môn	Số tín chỉ	
2	Công nghệ thông tin	- Kỹ thuật thông tin	1. Ngôn ngữ lập trình C++ 2. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật 3. Cơ sở dữ liệu 4. Mạng máy tính 5. Hệ điều hành 6. Toán rời rạc 1 7. Nhập môn công nghệ phần mềm 8. Lập trình Web 9. Lập trình mạng	3 3 3 3 3 3 3 3 3	Nếu thí sinh đã học và đạt ở bậc học Cao đẳng, Đại học môn học có cùng nội dung kiến thức và thời lượng học tối thiểu bằng thời lượng của môn học trong chương trình học bổ sung kiến thức của Học viện thì được miễn học bổ sung kiến thức môn học đó.
		- Kỹ thuật viễn thông			
		- Sư phạm Kỹ thuật Điện - Điện tử			
		- Sư phạm kỹ thuật Điện tử			
		- Sư phạm Kỹ thuật Điện tử công nghiệp			
		- Thiết bị Điện - Điện tử			
		- Truyền thông và Mạng máy tính			
		- Cơ tin kỹ thuật			
		- Công nghệ Mạng và Truyền thông			
		- Công nghệ phần mềm			
		- Công nghệ tin học			
		- Hệ thống thông tin quản lý			
		- Khoa học máy tính			
		- Kỹ thuật máy tính			
		- Kỹ thuật máy tính và mạng			
		- Mạng máy tính			
		- Sư phạm công nghệ tin			
		- Sư phạm Kỹ thuật (SP Tin - Kỹ thuật)			
		- Sư phạm tin học			
- Sư phạm Lý - Tin (Sư phạm Tin - Lý)					
- Sư phạm Toán - Tin học (Toán - Tin)					
- Tin học					

TT	Ngành xét tuyển	Ngành phù hợp	Môn bổ sung kiến thức		Ghi chú	
			Tên môn	Số tín chỉ		
3	Quản trị kinh doanh	- Tin học - Kế toán				
		- Tin học công nghiệp				
		- Tin học quản lý				
		- Tin học ứng dụng				
		- Tin học ứng dụng trong truyền hình				
		- Truyền thông và Mạng máy tính				
		- Các ngành thuộc nhóm ngành kinh tế				
		- Các ngành học thuộc nhóm ngành quản lý kinh tế				
		1. Luật kinh doanh				2
		2. Quản trị học				3
3. Kinh tế vi mô	3					
4. Marketing căn bản	3					
5. Nguyên lý kế toán	3					
6. Kế toán quản trị	3					
7. Quản trị chất lượng	2					
8. Quản trị sản xuất	3					
9. Quản trị nhân lực	3					

Nếu thí sinh đã học và đạt ở bậc học Cao đẳng, Đại học môn học có cùng nội dung kiến thức và thời lượng học tối thiểu bằng thời lượng của môn học trong chương trình học bổ sung kiến thức của Học viện thì được miễn học bổ sung kiến thức môn học đó.